

Số: **1510**/KH-UBND

Gò Vấp, ngày **17** tháng **4** năm 2025

KÊ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức, người lao động theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-TTCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12 tháng 03 năm 2022 quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ văn hóa, thể thao và du lịch và thuộc phạm vi quản lý theo ngành văn hóa, thể thao và du lịch tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BXD ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Bộ Xây dựng quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc trong lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BTP ngày 24 tháng 8 năm 2023 Bộ Tư pháp quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư Pháp tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành danh mục các vị trí công tác, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực Quản lý nhà nước thuộc ngành Lao động – Thương binh và Xã hội và danh mục người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ;

Căn cứ Công văn số 671/TTCP-C.IV ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 2008/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Xét Tờ trình số 500/TTr-NV ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Trưởng phòng Phòng Nội vụ về ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025;

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp xây dựng Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2025 theo quy định tại Phụ lục Nghị định số 59/2019/NĐ-CP về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các lĩnh vực ngành, nghề quy định phải chuyển đổi nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng trong đội ngũ công chức, viên chức;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác tạo điều kiện cho viên chức có điều kiện tiếp xúc nhiều loại công việc, địa bàn khác nhau nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo ở vị trí công tác mới; xóa bỏ khuynh hướng cục bộ, khép kín trong từng cơ quan, đơn vị; đồng thời góp phần phòng ngừa viên chức vi phạm nội quy, kỷ luật và vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

II. Nguyên tắc, đối tượng, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

1. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác:

- Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả viên chức được bố trí vào các chức danh, vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

- Không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu, chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, đơn vị đó thì việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác do Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức trình với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (cơ quan có thẩm quyền quản lý cấp trên trực tiếp) xem xét Quyết định;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Phải thực hiện khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và không lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập cán bộ, công chức, viên chức;

- Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình phụ trách;

- Viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm Quyết định điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

- Phải coi trọng công tác tư tưởng, làm cho viên chức thông suốt về tư tưởng, thống nhất nhận thức để tự giác thực hiện; viên chức phải nghiêm túc chấp hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan;

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có viên chức chuyển đổi vị trí công tác chịu trách nhiệm chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức; Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tiếp nhận viên chức chuyển đổi vị trí công tác, chịu trách nhiệm ký hợp đồng làm việc với viên chức;

2. Đối tượng thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc danh mục, ngành nghề phải chuyển đổi quy định tại Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ (kể cả hợp đồng lao động) tại Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ¹;

¹ Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng



- Công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân 12 phường và 10 cơ quan chuyên môn không thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 theo kế hoạch này vì thực hiện sắp xếp lại 12 phường và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Phương thức, cơ quan và đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

3.1. Phương thức thực hiện:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cùng cơ quan, tổ chức, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý (nội bộ cơ quan);

- Chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận (chuyển ngoài cơ quan);

- Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ quan, đơn vị thực hiện:

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, như sau:

- Các đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

+ Các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng;

+ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;

+ Trường Trung cấp nghề Quang Trung;

+ Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng;

+ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực quận Gò Vấp;

+ Trung tâm Văn hóa - Thể thao;

+ Trung tâm Y tế;

+ Ban Quản lý Chợ (*Tân Sơn Nhất, Gò Vấp, An Nhơn, Xóm Mới, Hạnh Thông Tây*).

4. Thời hạn và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác: Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là **từ đủ 02 năm đến 05 năm²** theo đặc thù của ngành, lĩnh vực đối với công chức, viên chức, người lao động kể từ ngày quyết định chuyển đổi vị trí của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Nếu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính

² Khoản 02 Điều 25 Luật Phòng, Chống tham nhũng: “Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực”.

phủ và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương, thì thực hiện theo pháp luật chuyên ngành³.

III. Những hành vi bị cấm trong việc chuyển đổi vị trí công tác, những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và không thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

1. Những hành vi bị cấm trong việc chuyển đổi vị trí công tác

- Không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách;
- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trù dập công chức, viên chức.

2. Những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác⁴:

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;
- Công chức, viên chức đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;
- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của cơ quan y tế xác nhận, đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, đang biệt phái;
- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như công chức, viên chức nữ quy định tại khoản này.

3. Trường hợp không chuyển đổi vị trí công tác⁵:

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Phòng Nội vụ quận:

³ Đã có quy định của pháp luật chuyên ngành lĩnh vực Thanh tra (03-5 năm), Lao động Thương binh và Xã hội (2-5 năm), Giáo dục và đào tạo (3-5 năm); Nội vụ về Công tác Cán bộ (3-5 năm); Tài nguyên và Môi trường (2-5 năm); Xây dựng (3-5 năm); Tư pháp (5 năm); Văn hóa – Thể thao và du lịch (3-5 năm); Riêng ngành Tài chính và Y tế đang có dự thảo Thông tư;

⁴ Điều 38 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định các trường hợp “Chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác”:

1. Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
2. Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
3. Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.

4. Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

⁵ Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định trường hợp “ Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác”: Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch. Đồng thời, tổng hợp danh sách công chức, viên chức thuộc diện phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

Định kỳ trước ngày 01 tháng 11 hàng năm, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tổng hợp báo cáo gửi Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nội vụ Thành phố) về kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

2. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm:

a. Tổ chức họp kịp thời để thông báo nội dung Kế hoạch này đến toàn thể viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị được biết, để khi chuyển đổi vị trí công tác sẽ không gây ra tâm lý hoang mang, xáo trộn trong hoạt động, giúp công chức, viên chức yên tâm công tác;

b. Lập “Danh sách công chức, viên chức, người lao động **đang phân công giữ nhiệm vụ** theo Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP”⁶ (Phụ lục 1) gửi về Ủy ban nhân dân quận **trước ngày 30 tháng 4 năm 2025;**

c. Lập “Danh sách dự kiến các trường hợp **sẽ chuyển đổi công tác trong năm 2025** trên cơ sở Danh sách công chức, viên chức, người lao động đang phân công giữ nhiệm vụ theo Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi;

Lập “Danh sách **chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác**” theo Điều 38 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và “**không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác**” theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP trong năm 2025” (Phụ lục 2), gửi về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 30 tháng 04 năm 2025;**

Trên cơ sở Danh sách dự kiến sẽ chuyển đổi công tác trong năm 2025 do các cơ quan, đơn vị lập, Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm tham mưu thẩm định, xem xét các trường hợp đủ điều kiện chuyển đổi, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu ban hành Văn bản chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức (ngoài cơ quan, đơn vị).

d. Tổ chức công khai việc chuyển đổi vị trí công tác hàng năm, trong đó có Danh sách viên chức, người lao động đang phân công giữ nhiệm vụ theo Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi và Danh sách dự kiến sẽ chuyển đổi vị trí công tác, trường hợp chưa chuyển hoặc không chuyển đổi vị trí công tác (Phụ lục 1, Phụ lục 2) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

đ. Chịu trách nhiệm xác định mốc thời gian giữ vị trí công tác của công chức, viên chức, người lao động được phân công nhiệm vụ theo Danh mục chuyển đổi vị trí công tác.

⁶ UBND quận sẽ tổng hợp danh sách các đối tượng thuộc danh mục chuyển đổi vị trí công tác của toàn quận trên cơ sở báo cáo của các đơn vị.

f. Cung cấp hồ sơ minh chứng các trường hợp “Chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác hoặc Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác” tại khoản 2 và khoản 3 của Phần III của Kế hoạch này. Cụ thể:

- + Văn bản đề nghị chưa hoặc không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;
- + Tài liệu chứng minh thuộc diện “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí” và “không chuyển đổi vị trí công tác” theo quy định. (như Khai sinh con, hồ sơ đang mang thai, hồ sơ bệnh hiểm nghèo....).

3. Viên chức, người lao động:

- Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, người có thẩm quyền;
- Cung cấp tài liệu minh chứng cho cơ quan, đơn vị nếu bản thân thuộc đối tượng “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí” và “không chuyển đổi vị trí công tác” theo quy định của pháp luật;
- Bàn giao công việc và tiếp nhận công việc mới theo đúng thời gian quy định;
- Trường hợp không chấp hành quyết định, gây cản trở, khó khăn cho chuyển đổi vị trí công tác sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật;

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức, người lao động năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân quận (qua phòng Nội vụ quận) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
 - Sở Nội vụ TP (để báo cáo);
 - Thường trực Quận ủy (để báo cáo);
 - Cơ quan chuyên môn thuộc quận;
 - Đơn vị sự nghiệp thuộc quận;
 - UBND 12 phường;
 - Phòng Nội vụ (để triển khai);
 - Lưu: VT. PNV(2).C (95).
- } để thực hiện



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng